TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2018/QĐST-DS	*Tam Kỳ, ngày 17 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"* thụ lý số 91/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 7 tháng 2018.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Bà Trần Thị N thừa nhận còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Công T số tiền là 75.000.000đ (*Bảy mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày ông Nguyễn Công T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Trần Thị N không thanh toán khoản tiền trên thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị N phải chịu là 1.875.000đ *(Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)*.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Công T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.875.000đ *(Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000674 ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh*
- *VKSND TP;*
- *TAND tỉnh;*
- *THA DS TP;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*